

Bản án số: 330/2023/HS-PT
Ngày: 21-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Toại

Các Thẩm phán: Bà Mai Trần Cảnh

Ông Hoàng Bích Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai Vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 283/2023/TLPT-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn Tuấn, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2023/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng nghị: Trần Văn T; sinh năm: 1983, tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: A, khu phố 3, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị B; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 25/12/2002, Công an quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 11/3/2003, Công an quận Bình Thạnh ra Quyết định đình chỉ điều tra để chữa bệnh bắt buộc;

- Ngày 09/8/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo Bản án số 73/HSST/2005);

- Ngày 30/12/2007, Công an Quận 2 (cũ), Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 30/12/2007, Công an Quận 2 ra quyết định khởi tố vụ án, bị can đối với Trần Văn T. Ngày 04/02/2008, Công an Quận 2 ra quyết định đình chỉ vụ án;

- Ngày 11/8/2009, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo Bản án số 222/2009/HSST);

- Ngày 06/7/2020, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” với thời gian 21 tháng (theo Quyết định số 532/QĐ-TA ngày 06/7/2020);

Bị bắt, tạm giam ngày: 07/8/2022;

Có mặt tại phiên tòa.

- *Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc có liên quan đến kháng cáo:*

Người đại diện cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1961; địa chỉ: A, khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh - là mẹ ruột của bị cáo; vắng mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Quang Thông: Ông Nguyễn Văn Tài - Luật sư của Văn phòng luật sư Mai Trung Tín, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: số 4 đường Trần Nhật Duật, phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 ngày 07/8/2022, bị cáo Trần Văn T điều khiển xe gắn máy biển số 70L1-246.69 khi đến trước nhà số C/1 (số cũ: C/68A) Chu Văn An, Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện cửa nhà không đóng nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lúc này, bị cáo dựng xe máy trước nhà, đi bộ vào nhà, qua phòng khách, tiến đến phòng bếp ở tầng trệt rồi chiếm đoạt một hộp giấy bên trong hộp có các tài sản của anh Trần Trọng Thanh L, gồm: 01 nhẫn vàng 18K trọng lượng 03 chỉ, 01 đồng hồ nam, 01 đồng hồ nữ (đồng hồ cặp) hiệu Olympia Star, 01 máy chụp ảnh hiệu Nikon D3200 để trên kệ. Sau khi bị cáo chiếm đoạt được tài sản và đang cầm trên tay thì bị những người cư trú trong nhà là anh Nguyễn Long H và bà Trần Thị Thu H1 phát hiện tri hô và đuổi theo. Bị cáo bỏ chạy ra ngoài, khi chạy đến trước địa chỉ 365/5/7 Chu Văn An, Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị anh H và người

dân bắt giữ bị cáo cùng tang vật vừa chiếm đoạt được. Theo các kết luận định giá, thì tổng giá trị các tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 17.182.300 đồng.

Đồng thời, tại Kết luận giám định số 6661/KLGĐ ngày 16/01/2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

“- Về y học: trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 07/8/2022 cho đến hiện tại đối tượng Trần Văn T bị rối loạn phân liệt, giai đoạn thuyên giảm không hoàn toàn.

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 07/8/2022 cho đến hiện tại đối tượng Trần Văn T hạn chế khả năng nhận thức và điều chỉnh hành vi.

- Ý kiến khác: đối tượng Trần Văn T không cần phải điều trị tâm thần bắt buộc”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2023/HS-ST ngày 05/7/2023 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định như sau:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2022.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 46/QĐ-VKS, kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2023/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh; đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung kháng nghị. Căn cứ quy định tại Điều 60, Điều 70 của Bộ luật Hình sự thì Bản án hình sự sơ thẩm số 222/2009/HSST ngày 11/8/2009 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh đã hết thời hiệu và bị cáo đương nhiên được xóa án tích, nên lần phạm tội này không thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị, sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

- Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với nội dung kháng nghị và các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát nêu, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm

chấp nhận kháng nghị. Ngoài ra, tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại nên đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, hoàn cảnh của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị xử phạt bị cáo mức án bằng thời gian tạm giam để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Bị cáo Trần Văn T thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 46/QĐ-VKS, kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2023/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh. Quyết định kháng nghị được thực hiện đúng thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn T, kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: vào khoảng 09 giờ 00 ngày 07/8/2022, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo đã lén lút lẻn vào nhà số C/1 (số cũ: C/68A) Chu Văn An, Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, rồi chiếm đoạt một hộp giấy bên trong có: 01 nhẫn vàng 18K trọng lượng 03 chỉ, 01 đồng hồ nam, 01 đồng hồ nữ (đồng hồ cặp) hiệu Olympia Star, 01 máy chụp ảnh hiệu Nikon D3200. Sau khi bị cáo chiếm đoạt được tài sản và đang cầm trên tay thì bị những người cư trú trong nhà phát hiện tri hô lên và cùng người dân bắt giữ được bị cáo cùng tang vật. Theo các kết luận định giá, thì tổng giá trị các tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 17.182.300 (mười bảy triệu một trăm tám mươi hai nghìn ba trăm) đồng.

[3] Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[3.1] Theo Văn bản số 1789/CCTHADS ngày 11/5/2023, Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh xác định chưa thụ lý Bản án số 222/2009/HSST ngày 11/8/2009 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

[3.2] Căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 và Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014), đối với phần án phí thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền chủ động ra quyết

định thi hành án và phân công Chấp hành viên tổ chức thi hành và thời hiệu thi hành án là 05 năm kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật.

[3.3] Ngày 11/8/2009, bị cáo Trần Văn T bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo Bản án số 222/2009/HSST). Thời hiệu thi hành bản án này theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự là 05 năm; cộng với thời hạn đương nhiên được xóa án tích quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự là 02 năm. Tính đến ngày phạm tội mới của vụ án này (07/8/2022), thì bị cáo đã đương nhiên được xóa án tích. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo Trần Văn T không thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”.

Với những phân tích trên, nhận thấy Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 46/QĐ-VKS ngày 04/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Với hành vi phạm tội như trên đã nêu tại phần [2] mà bị cáo Trần Văn T đã thực hiện, đối chiếu với các quy định của pháp luật, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là “phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn”, vì tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại; “người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình”; “thành khẩn khai báo”, “ăn năn hối cải”. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại các điểm h, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Bị cáo Trần Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 46/QĐ-VKS ngày 04/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Sửa một phần

Bản án sơ thẩm số 87/2023/HS-ST ngày 05/7/2023 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2022.

2. Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND quận Bình Thạnh; (1)
- VKSND quận Bình Thạnh; (1)
- Công an quận Bình Thạnh; (1)
- Chi cục THADS quận Bình Thạnh; (1)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng khác; (1)
- THAHS TP.HCM; (1)
- Phòng PV06 - CA TP. HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Toại